

ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY VIỆN KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ MỎ - LUYỆN KIM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2024

Số: 31 -CV/ĐUVML

Về việc phổ biến Nghị quyết số 41-NQ/TW
và văn bản triển khai thực hiện

Kính gửi: Các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ Viện

Sáng ngày 10/5/2024, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Nội tổ chức tiếp sóng Hội nghị trực tuyến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới” (Nghị quyết số 41-NQ/TW) do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì phối hợp với Ban Kinh tế Trung ương và đơn vị liên quan tổ chức.

Nhằm tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng trong Đảng bộ Viện Khoa học và Công nghệ Mỏ - Luyện kim (Đảng bộ Viện) về những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết số 41-NQ/TW và văn bản triển khai thực hiện để tạo sự thống nhất trong nhận thức, tư tưởng chính trị và hành động, Ban Chấp hành Đảng bộ Viện đề nghị các Chi bộ trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 41-NQ/TW và văn bản triển khai thực hiện. Các tài liệu tuyên truyền gửi kèm theo, gồm:

- 1- Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về “xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới”;
- 2- Nghị quyết số 66/NQ-CP, ngày 9 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về “xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới”;

Việc tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW cần được thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của từng Chi bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ĐU Viện, LĐ Viện; (e-copy)
- Các đơn vị trong Viện;
- CĐ, Đoàn TN Viện;
- Lưu: VPĐU.



Tạ Dương Sơn

TÀI LIỆU

PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 41-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG
VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ DOANH NHÂN VIỆT NAM
TRONG THỜI KỲ MỚI

Hà Nội, tháng 5 năm 2024

DANH MỤC TÀI LIỆU

TT	TÊN TÀI LIỆU	TRANG
1	Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.	3-9
2	Nghị quyết số 66/NQ-CP, ngày 9 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.	10-26

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM***
Số 41-NQ/TW*Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam
trong thời kỳ mới

I- TÌNH HÌNH

Sau hơn 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế, nhận thức của cấp uỷ, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và xã hội được nâng cao; việc thể chế hoá quan điểm, chủ trương của Đảng về phát triển doanh nghiệp và đội ngũ doanh nhân được đẩy mạnh; môi trường sản xuất, kinh doanh được cải thiện, ngày càng bình đẳng, thuận lợi. Vai trò của doanh nhân và tổ chức đại diện cho đội ngũ doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp được củng cố, phát huy. Đội ngũ doanh nhân Việt Nam phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng, kế thừa truyền thống yêu nước, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, tinh thần cống hiến cho dân tộc; ngày càng khẳng định vai trò, đóng góp quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; một số doanh nghiệp phát triển đạt tầm khu vực và thế giới, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, sự phát triển đội ngũ doanh nhân chưa đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới; phần lớn doanh nghiệp có quy mô nhỏ, sức cạnh tranh, hiệu quả hoạt động, năng lực kinh doanh, kỹ năng quản trị còn hạn chế; số doanh nghiệp quy mô lớn, có năng lực dẫn dắt các chuỗi cung ứng còn ít; tính liên kết, hợp tác, khả năng tận dụng cơ hội từ hội nhập kinh tế quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư còn yếu. Một bộ phận doanh nhân đạo đức, văn hoá kinh doanh, ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm xã hội, tinh thần dân tộc chưa cao, còn vi phạm pháp luật, cấu kết với cán bộ suy thoái, chạy theo lợi ích cá nhân, gây thiệt hại cho Nhà nước, làm giảm sút niềm tin của Nhân dân. Một số cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp chậm được triển khai, hiệu quả chưa cao; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh chưa đáp ứng yêu cầu; chưa quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho doanh nhân.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên chủ yếu do nhận thức, trách nhiệm của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền chưa đầy đủ, sâu sắc; công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn hình thức; công tác quản lý nhà nước, sự phối hợp giữa các cơ quan trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật chưa chặt chẽ, thường xuyên.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Đội ngũ doanh nhân có vị trí, vai trò quan trọng, là một trong những lực lượng nòng cốt góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế; xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tăng cường liên kết, hợp tác trong đội ngũ doanh nhân, giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức cùng thực hiện mục tiêu phát triển đất nước.

- Xây dựng, tôn vinh, cổ vũ đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, góp phần phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh của đội ngũ doanh nhân Việt Nam, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, an toàn, bình đẳng để doanh nghiệp phát triển và cống hiến là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và đội ngũ doanh nhân gắn với quá trình hoàn thiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng, chất lượng, cơ cấu hợp lý, có tầm nhìn, trí tuệ, đạo đức, tinh thần kinh doanh, làm giàu chính đáng, năng động, sáng tạo, năng lực quản trị tiên tiến, tuân thủ pháp luật, có đạo đức, văn hoá kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi trường, đóng góp xứng đáng cho các mục tiêu phát triển đất nước.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

Phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Phần đầu ngày càng có nhiều doanh nghiệp đạt tầm khu vực, một số doanh nghiệp đạt tầm thế giới; một số doanh nghiệp lớn có vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt; một số doanh nghiệp có vị thế, vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ một số chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp, có năng lực cạnh tranh quốc tế trong các ngành công nghiệp nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn.

2.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu quốc gia phát triển, thu nhập cao, có vị thế, uy tín khu vực và quốc tế; một bộ phận doanh nghiệp có thương hiệu thế giới, dẫn dắt một số chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và xã hội về vị trí,

vai trò quan trọng của đội ngũ doanh nhân trong quá trình thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước.

- Tập trung tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, sứ mệnh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, nêu cao tinh thần yêu nước, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng và phát triển nền kinh tế độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

- Khuyến khích đội ngũ doanh nhân phấn đấu, xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nêu cao trách nhiệm xã hội, tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Chú trọng tôn vinh, biểu dương các tấm gương doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền, cổ vũ đội ngũ doanh nhân Việt Nam.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, an toàn, bình đẳng cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển và cống hiến

- Khẩn trương rà soát, thể chế hoá kịp thời, đầy đủ, đồng bộ đường lối, chủ trương của Đảng về phát triển đội ngũ doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp; tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, pháp luật về sở hữu, quyền tự do kinh doanh, bảo hộ quyền tài sản hợp pháp, khởi nghiệp, bổ sung chế tài kinh tế phù hợp để xử lý vi phạm, không hình sự hoá quan hệ kinh tế... bảo đảm khuôn khổ pháp luật ổn định, đồng bộ, thống nhất, minh bạch, bình đẳng, nhất là trong tiếp cận nguồn lực về đất đai, tài chính, công nghệ; thực hiện phương thức đối tác công - tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, đối tượng phục vụ; kiểm soát, xoá bỏ đặc quyền, độc quyền trong sản xuất, kinh doanh.

- Quan tâm xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế số, xã hội số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, các mô hình, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh mới để mở rộng không gian phát triển cho doanh nhân, doanh nghiệp; phát triển đồng bộ các loại thị trường, nhất là thị trường vốn, lao động, quyền sử dụng đất, khoa học và công nghệ. Nghiên cứu triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát để tạo điều kiện cho doanh nhân, doanh nghiệp có bước đột phá trong một số lĩnh vực mới, có lợi thế, tiềm năng.

- Tăng cường quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính để nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Từng bước mở rộng, hoàn thiện cơ chế đối thoại, tham vấn của các cơ quan dân cử, cơ quan quản lý nhà nước với đội ngũ doanh nhân trong quá trình xây dựng, hoạch định, tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch trong quan hệ giữa các cơ quan nhà nước, công chức, viên chức với doanh nhân, doanh nghiệp; có cơ chế ngăn ngừa, xử lý nghiêm hành vi nhũng nhiễu, cản trở, tham nhũng, tiêu cực đối với doanh nhân, doanh

nghiệp. Phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến doanh nhân, doanh nghiệp.

3. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh ngang tầm mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thời kỳ mới

- Ban hành chiến lược phát triển đội ngũ doanh nhân quốc gia, ngành, địa phương gắn với mục tiêu tổng quát, mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong thời kỳ mới. Có chính sách đột phá để hình thành, phát triển doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt một số ngành, lĩnh vực then chốt, trọng yếu, có vị thế quan trọng trong chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ một số chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp. Có chính sách tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất, phát triển mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Khuyến khích hộ kinh doanh cá thể đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Khơi dậy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội, nhất là trong các lĩnh vực mới, trong thế hệ trẻ. Có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển doanh nhân nữ, doanh nhân trẻ, doanh nhân dân tộc thiểu số, doanh nhân hoạt động ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. Quan tâm phát triển kinh tế hợp tác với vai trò nòng cốt của hợp tác xã.

- Tạo điều kiện để đội ngũ doanh nhân có đại diện tham gia trong các cơ quan dân cử, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức hợp pháp khác có liên quan. Nghiên cứu, ban hành chính sách động viên, tạo điều kiện cho doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tăng cường trách nhiệm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam trong và ngoài nước.

- Xây dựng Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, khuyến khích doanh nhân ở tất cả các thành phần kinh tế tham gia, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các vấn đề mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp, quản trị kinh doanh hiện đại, kiến thức pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn, xu hướng kinh doanh mới... Đồng thời, khuyến khích doanh nhân thành đạt tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, truyền cảm hứng, chia sẻ kinh nghiệm. Đa dạng hoá các hoạt động hợp tác, liên kết đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước. Triển khai các chương trình hỗ trợ pháp lý, nâng cao năng lực cho doanh nhân, doanh nghiệp tham gia có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, các cam kết quốc tế của Việt Nam.

4. Xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh, phát huy tinh thần dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

- Hoàn thiện và vận động đội ngũ doanh nhân phấn đấu thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh, gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh

hoa văn hoá kinh doanh thế giới là nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài trong xây dựng đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật; nâng cao vai trò của doanh nhân đóng góp cho ngoại giao kinh tế, đối ngoại nhân dân, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hoá Việt Nam.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của doanh nhân, doanh nghiệp đối với xã hội, nhất là trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ bảo đảm chất lượng; giữ gìn uy tín, thương hiệu doanh nghiệp; chú trọng bảo vệ môi trường; lên án, ngăn chặn, kiên quyết xử lý doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hoá kinh doanh, vi phạm pháp luật. Đồng thời, khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động giúp đỡ cho người có hoàn cảnh khó khăn, địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

5. Tăng cường đoàn kết, hợp tác, liên kết giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng

- Thúc đẩy hợp tác, liên kết, phối hợp hoạt động trong đội ngũ doanh nhân; giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức thông qua các hình thức đa dạng, phù hợp, gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, trách nhiệm xã hội, góp phần xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ, thực chất giữa doanh nghiệp và người lao động, đẩy mạnh ký kết thoả ước lao động tập thể, giải quyết hài hoà lợi ích doanh nghiệp và người lao động; định kỳ tổ chức đối thoại, hội nghị người lao động trong doanh nghiệp. Quan tâm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động, nhất là về tiêu chuẩn, an toàn lao động, an sinh, phúc lợi xã hội, dân chủ ở cơ sở, hạn chế tối đa tranh chấp lao động. Tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, phát huy vai trò cầu nối giữa người lao động với doanh nhân, doanh nghiệp; phối hợp phát triển doanh nghiệp, xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh, thực hiện trách nhiệm xã hội.

- Khai thác thế mạnh, thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa doanh nhân, doanh nghiệp với nông dân theo hướng xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị; tạo điều kiện cho các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp, nông dân phát huy vai trò cầu nối trong liên kết, hợp tác.

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa doanh nhân, doanh nghiệp với đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, các trung tâm, viện nghiên cứu, các trường đại học... thúc đẩy doanh nghiệp tiếp cận khoa học công nghệ thông qua đội ngũ trí thức, gắn nghiên cứu với thử nghiệm, tạo đột phá trong sản xuất, kinh doanh, cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ, tăng năng suất lao động để doanh nghiệp phát triển nhanh và bền vững; phát huy vai trò cầu nối của các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp và các tổ chức của đội ngũ trí thức.

- Tăng cường liên kết, hợp tác giữa các tổ chức của doanh nhân, doanh nghiệp và giữa doanh nhân, doanh nghiệp; giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với doanh nghiệp lớn; giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu

tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài nước, tạo cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu; chú trọng liên kết, hợp tác theo ngành, cụm sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị.

6. Phát huy vai trò của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các tổ chức đại diện đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nhân, doanh nghiệp; phát triển hội viên, phát triển tổ chức ngày càng vững mạnh; là cầu nối vững chắc giữa Đảng với doanh nhân, góp phần cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức đại diện giữ vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân; lắng nghe, tập hợp, phản ánh, phối hợp giải quyết tâm tư, nguyện vọng của doanh nhân, doanh nghiệp; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, chính sách, pháp luật liên quan; tham gia đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, thúc đẩy khởi nghiệp, tập hợp, liên kết, hợp tác, hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp phát triển bền vững; xây dựng, vận động, thúc đẩy, khuyến khích doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh; tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực hoạt động của các tổ chức đại diện hợp pháp của đội ngũ doanh nhân, cộng đồng doanh nghiệp. Nhà nước nghiên cứu, tạo điều kiện cho các tổ chức đại diện doanh nhân tham gia cung cấp một số dịch vụ công phù hợp.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng đối với việc xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân. Chú trọng phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong các loại hình doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cấp uỷ với tập thể lãnh đạo doanh nghiệp nhằm phát huy vai trò của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện. Thành lập đảng bộ cơ sở tại khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp ở nơi có đủ điều kiện. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp, nhất là tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên phù hợp với loại hình, địa bàn, tính chất, quy mô hoạt động của doanh nghiệp. Đổi mới

phương thức quản lý nhà nước theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chú trọng quan hệ Nhà nước - doanh nghiệp - người lao động; tăng cường hướng dẫn các tổ chức quần chúng phối hợp với doanh nhân, doanh nghiệp trong hoạt động.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết; tăng cường kiểm tra, đánh giá, định kỳ sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, ưu tiên chính sách, pháp luật đổi mới cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi phát triển doanh nhân, doanh nghiệp.

3. Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân, chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, động viên, tôn vinh doanh nhân tiêu biểu; giám sát, phản biện xã hội, phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết.

6. Đảng đoàn Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với ban cán sự đảng, đảng đoàn, các tỉnh uỷ, thành uỷ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

7. Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ
TỔNG BÍ THƯ**

(đã ký)

Nguyễn Phú Trọng

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66/NQ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023
của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ
doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2021/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc

trung ương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Tổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

(đã ký)

Lê Minh Khái

CHƯƠNG TRÌNH

**Hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW
ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy
vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới**
(Kèm theo Nghị quyết số 66/NQ-CP
ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

Căn cứ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 41-NQ/TW), Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, chủ trương và chính sách đã được đề ra trong Nghị quyết số 41-NQ/TW.

2. Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW; tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về vai trò của doanh nhân, doanh nghiệp.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 41-NQ/TW.

4. Thể hiện vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ, theo tinh thần đồng hành, chia sẻ cùng doanh nhân, lấy doanh nhân, doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nhân đầu tư, kinh doanh, đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

II. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn từ nay đến năm 2030:

a) Có ít nhất 2 triệu doanh nghiệp, trong đó hình thành và phát triển nhiều doanh nhân lãnh đạo các tập đoàn kinh tế mạnh, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, phát huy vai trò mở đường dẫn dắt các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế.

b) Khu vực doanh nghiệp đóng góp khoảng 65 - 70% GDP cả nước, khoảng 32 - 38% tổng việc làm trong nền kinh tế, 98 - 99% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu; tỷ lệ doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động xuất nhập khẩu

trong tổng số doanh nghiệp đạt khoảng 10%.

c) Khoảng 65 - 70% chủ doanh nghiệp có trình độ đại học trở lên.

d) Khoảng 20 - 25% số doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, 30 - 35% số doanh nghiệp có giám đốc hoặc người đứng đầu doanh nghiệp là nữ.

đ) Có ít nhất 70 doanh nghiệp có vốn hóa thị trường đạt trên 1 tỷ USD, 120 doanh nghiệp có doanh thu thuần đạt trên 1 tỷ USD và 100 doanh nghiệp đạt lợi nhuận trước thuế trên 100 triệu USD.

e) Số lượng doanh nghiệp được xếp vào danh sách doanh nghiệp có giá trị thương hiệu cao nhất của các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới tăng 10% mỗi năm.

g) Có ít nhất 10 doanh nhân Việt Nam lọt vào danh sách tỷ phú đô la Mỹ thế giới, 05 doanh nhân quyền lực nhất châu Á do các tổ chức uy tín thế giới bình chọn.

2. Đến năm 2045, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- Một số doanh nhân làm chủ các tập đoàn có khả năng dẫn dắt các chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp, tiến tới hình thành một số chuỗi giá trị của Việt Nam trong các ngành ưu tiên, có thể mạnh của đất nước.

- Hình thành và phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu quốc gia phát triển, thu nhập cao, có vị thế, uy tín trong khu vực và quốc tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt được các chỉ tiêu cụ thể nêu trên, trong thời gian tới, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các hiệp hội doanh nghiệp cần tiếp tục thể chế hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển đất nước

a) Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tổ chức thường niên Hội nghị Thủ tướng Chính phủ gặp mặt cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu trên phạm vi toàn quốc để kịp thời động viên, khuyến khích, vinh danh và tháo gỡ các rào cản, khó khăn trong hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp, doanh nhân.

b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo nhu cầu, phối hợp với các Hiệp hội, tổ chức đại diện doanh nghiệp định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý để động viên, khuyến khích, vinh danh và nắm bắt mong muốn, yêu cầu hỗ trợ, xử lý trong thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, doanh nhân.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên

quan thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông hoạt động đúng quy định, phản ánh đúng tình hình của doanh nhân, doanh nghiệp; phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Hiệp hội doanh nghiệp, Hội nhà báo Việt Nam xây dựng môi trường truyền thông, báo chí thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, doanh nhân tăng cường quan hệ hợp tác, đồng hành giữa báo chí và doanh nhân, đẩy mạnh nâng cao nhận thức của doanh nhân, doanh nghiệp về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật, đạo đức kinh doanh; phát huy vai trò hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin, quảng bá thương hiệu, tôn vinh doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Thông qua các cơ quan báo chí, truyền thông phát hiện các hành vi tiêu cực, cản trở hoạt động của doanh nghiệp gửi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và công khai trên Cổng thông tin điện tử của bộ.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thực hiện nâng cấp Cổng Thông tin doanh nghiệp để cung cấp thông tin hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp hiệu quả.

đ) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp chủ động tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân; chủ động phối hợp với các cơ quan trung ương và địa phương trong việc tổ chức đối thoại, gặp gỡ giữa người đứng đầu Chính phủ, bộ, ngành và địa phương với doanh nhân, doanh nghiệp; tôn vinh, biểu dương các tấm gương doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển, công hiến.

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền các nhiệm vụ được quy định tại các văn bản sau đây:

- Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và huy động nguồn lực của doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đôn đốc, theo dõi, xây dựng báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai Nghị quyết trong thời gian tới, đồng thời điều chỉnh theo hướng kiểm soát, xóa bỏ đặc quyền, độc quyền trong sản xuất kinh doanh; trình Chính phủ trong năm 2025.

- Hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn Luật Hợp tác xã năm 2023 và đẩy mạnh triển khai Luật Hợp tác xã nhằm tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; đẩy mạnh triển khai Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 và tiến hành tổng kết, đánh giá, đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn mới.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp năm 2020 nhằm khắc phục các bất cập, vướng mắc hiện nay.

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích đầu tư cho khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định cơ chế, chính

sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia; trình Chính phủ trong năm 2024.

- Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam. Hoàn thiện Nghị định về cơ chế thử nghiệm các mô hình kinh tế tuần hoàn; trình Chính phủ trong năm 2024.

- Đánh giá việc thực hiện Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ; đề xuất Thủ tướng Chính phủ việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các doanh nghiệp hoạt động kinh tế chia sẻ và truyền thống, tạo điều kiện và hỗ trợ các doanh nghiệp truyền thống chuyển đổi hình thức kinh doanh và các doanh nghiệp công nghệ trong nước phát triển; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

- Nghiên cứu, hoàn thiện Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành bán dẫn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024.

- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; trình Chính phủ trong năm 2024.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, tập trung vào các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất, đẩy mạnh các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo, áp dụng các mô hình kinh doanh bền vững; hỗ trợ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp tạo tác động xã hội, doanh nghiệp hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, doanh nhân dân tộc thiểu số; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2026.

c) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Khẩn trương hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ nhằm tạo cơ chế tháo gỡ các điểm nghẽn về thị trường, tín dụng cho các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, thúc đẩy các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa của các ngành công nghiệp.

- Trong năm 2026, tiến hành sơ kết Chiến lược phát triển ngành cơ khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 ban hành tại Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó trình Thủ tướng Chính phủ xem xét sửa đổi, bổ sung Chiến lược nhằm phát triển dung lượng cho các phân ngành cơ khí, nâng cao trình độ sản xuất, gia tăng tỷ lệ nội địa hóa và tỷ lệ sử dụng sản phẩm cơ khí trong nước, cũng như giải pháp phát triển các phân ngành cơ khí cụ thể.

- Xây dựng, hoàn thiện Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô đến

năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó chú trọng phát triển các dòng xe thế hệ mới, xe thân thiện với môi trường phù hợp với lộ trình chuyển đổi năng lượng và phát triển bền vững của quốc gia; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

- Xây dựng, hoàn thiện Chương trình phát triển bền vững ngành dệt may và da giày giai đoạn 2025 - 2035, trong đó tập trung các giải pháp phát triển nguyên phụ liệu cho ngành; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024.

- Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ về điều kiện đầu tư kinh doanh đối với các ngành công nghiệp thực phẩm, bảo đảm quy mô sản xuất hiệu quả và chất lượng sản phẩm trong ngành. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện định mức kinh tế - kỹ thuật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm cho các ngành công nghiệp thực phẩm.

- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Dự án Luật Công nghiệp trọng điểm nhằm giải quyết những hạn chế, bất cập trong phát triển công nghiệp thời gian tới; báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2025.

- Khẩn trương phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức các nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược phát triển năng lượng hydrogen của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 ban hành tại Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đánh giá đầy đủ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động nghiên cứu, đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ hiện nay; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Khoa học và Công nghệ theo hướng tạo đột phá trong cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét, đưa vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2024.

- Đôn đốc, theo dõi việc triển khai Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030. Đẩy mạnh triển khai các Chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia trung hạn đến năm 2025 và dài hạn đến năm 2030.

- Hoàn thiện các chính sách khuyến khích đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và viện nghiên cứu, trường đại học; kết nối giữa người mua và người bán, sản xuất và tiêu dùng để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ; thực hiện cơ chế thí điểm chính sách tạo động lực thương mại hóa, sớm đưa kết quả nghiên cứu vào sản xuất, kinh doanh.

- Tập trung các giải pháp hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ và đẩy mạnh đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất lao động. Đồng thời đề xuất Chính phủ các giải pháp đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ; thẩm định công nghệ dự án đầu tư; kiểm soát dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao.

đ) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề xuất sửa đổi Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, trong đó cần thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng về tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; tháo gỡ vướng mắc về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội trong năm 2024.

- Đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, đề xuất phương án nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong thời gian tới; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

e) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Khẩn trương hoàn thiện các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2024 để sớm đưa Luật đi vào cuộc sống, bảo đảm quyền tiếp cận bình đẳng của doanh nhân, doanh nghiệp đối với nguồn lực đất đai, tài nguyên phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường quyền sử dụng đất.

- Hoàn thiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024.

g) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp kinh doanh tạo tác động xã hội.

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm đổi mới toàn diện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; trình Chính phủ trong năm 2024.

h) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện Chiến lược quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, hành lang pháp lý cho phát triển kinh tế số.

i) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, cản trở, tham

những tiêu cực đối với doanh nhân, doanh nghiệp.

- Thực hiện công tác bảo đảm an ninh đối với người Việt Nam ở nước ngoài nói chung, đội ngũ doanh nhân Việt Nam hoạt động kinh doanh ở nước ngoài nói riêng theo thẩm quyền được giao.

- Tăng cường công tác tuyên truyền gắn với quản lý, kiểm tra và hướng dẫn toàn diện công tác phòng cháy chữa cháy tại các doanh nghiệp, nhất là tại các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao như xăng dầu, khí hóa lỏng, hóa chất, khu công nghiệp, trung tâm thương mại,...

- Không hình sự hóa các quan hệ kinh tế nhưng xử lý những người làm sai, vi phạm pháp luật để bảo vệ người làm đúng, tạo môi trường, hệ sinh thái sản xuất, kinh doanh công khai, minh bạch, bình đẳng, lành mạnh và bền vững.

k) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đơn đốc việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

l) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm xã hội sau khi được Quốc hội thông qua để sớm đưa Luật đi vào cuộc sống, qua đó cụ thể hóa về đối tượng tham gia, mức đóng và quyền lợi hưởng bảo hiểm xã hội cho người lao động đảm bảo đúng mục tiêu tại Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

m) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng; trình Chính phủ trong năm 2024.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu, triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp với các loại hình doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp hoạt động tại các địa bàn biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và phù hợp với các phương thức sản xuất kinh doanh mới.

n) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát, đổi mới công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; công khai trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để tránh trùng lặp, chồng chéo; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

o) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Khẩn trương hoàn thiện, báo cáo cấp có thẩm quyền ban hành các quy hoạch của tỉnh; công bố công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để các doanh nhân, doanh nghiệp chủ động lập kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; rà soát, đề xuất bãi bỏ những thủ tục hành chính chồng chéo, các

quy định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh làm phát sinh các loại chi phí cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn; tăng cường thu hút mọi nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là nguồn lực từ khu vực tư nhân và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài; có chính sách thúc đẩy và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên và chủ động thu hút, tiếp nhận các dự án đầu tư thực sự hiệu quả, hướng tới công nghệ tiên tiến, tiết giảm năng lượng, thân thiện với môi trường, giám sát chặt chẽ trong quá trình xây dựng, vận hành nhà máy, công trình kiến trúc để góp phần tạo ra nền kinh tế xanh.

- Tham vấn, lấy ý kiến rộng rãi các doanh nhân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp phù hợp với trình độ, nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp và năng lực thực thi chính sách ở địa phương.

3. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh ngang tầm mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước trong thời kỳ mới

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Xây dựng Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân giai đoạn 2026 - 2030 nhằm khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp ở tất cả các thành phần kinh tế, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng các nội dung về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, quản trị doanh nghiệp thông minh, hiện đại, xu hướng kinh doanh mới, các hiệp định thương mại tự do và các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã và sẽ tham gia; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

- Khẩn trương hoàn thiện Đề án “Xây dựng cơ chế, chính sách hình thành và phát triển doanh nghiệp dân tộc nhằm phát huy vai trò tiên phong trong một số ngành, lĩnh vực mới nổi, có lợi thế cạnh tranh nhằm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ” để hình thành lực lượng doanh nghiệp dân tộc có vị thế quan trọng trong chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, làm chủ một số chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2024.

- Phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam nghiên cứu xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm tạo lập lực lượng doanh nhân có tầm nhìn, trí tuệ, có tinh thần tiên phong, đổi mới sáng tạo, có đạo đức và văn hóa kinh doanh mang bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội; từng bước đưa đội ngũ doanh nhân Việt Nam vươn tầm khu vực và thế giới; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

- Khẩn trương hoàn thiện Đề án nghiên cứu khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; trình Chính phủ trong năm 2024.

- Nghiên cứu bộ công cụ đánh giá mức độ phát triển doanh nghiệp ở các địa phương.

b) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân trong nước khai thác hiệu quả quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và các Hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó chú trọng xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng FTA trong các ngành Việt Nam có thế mạnh, đào tạo nguồn nhân lực cho việc tận dụng FTA và xây dựng Bộ chỉ số đánh giá hiệu quả thực thi FTA của các địa phương hàng năm (FTA index); hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp xuất khẩu nhỏ và vừa tăng cường kết nối và hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài nhằm nâng cao khả năng tham gia vào chuỗi giá trị; đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền phổ biến thiết thực gắn với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và cộng đồng doanh nhân; thúc đẩy giá trị thương hiệu các mặt hàng Việt Nam tại các thị trường xuất khẩu và tận dụng hiệu quả nguồn hàng nhập khẩu từ các thị trường FTA để đáp ứng quy tắc xuất xứ trong các FTA; tăng cường kết nối và thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp và cộng đồng doanh nhân.

c) Bộ Ngoại giao tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường nước ngoài; tăng cường bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam tại nước ngoài; định kỳ tổ chức các hoạt động gặp gỡ, vinh danh doanh nhân tiêu biểu Việt Nam ở nước ngoài và phát triển, mở rộng mạng lưới trí thức, doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài.

- Hỗ trợ tổ chức các sự kiện thu hút đầu tư vào Việt Nam, ưu tiên trong các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, chế biến nông sản, lĩnh vực chuyển đổi số, các lĩnh vực kinh tế mới như sản xuất chất bán dẫn, năng lượng hydrogen,....

d) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học rà soát, đánh giá, cập nhật Chương trình đào tạo theo hướng khuyến khích lồng ghép nội dung về tinh thần doanh nhân, tinh thần khởi nghiệp vào Chương trình đào tạo bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp. Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục khởi nghiệp vào các môn học và hoạt động giáo dục. Nghiên cứu xây dựng khung kỹ năng bồi dưỡng, thúc đẩy tinh thần doanh nhân, khởi nghiệp cho các cấp học phổ thông để nuôi dưỡng tinh thần kinh doanh, tinh thần khởi nghiệp cho học sinh các cấp học phổ thông. Thúc đẩy thành lập các trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học.

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học chủ động đổi mới các hình thức, phương thức hợp tác và liên kết đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp.

đ) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan

liên quan xây dựng các chương trình đào tạo tinh thần doanh nhân, khởi nghiệp trong các chương trình đào tạo đối với các trình độ giáo dục nghề nghiệp.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nhân trẻ, doanh nhân dân tộc thiểu số, doanh nhân hoạt động ở địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn trên địa bàn; ưu tiên lồng ghép, bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững.

- Khuyến khích, hỗ trợ hình thành và phát triển các doanh nghiệp có quy mô lớn trên địa bàn để tham gia sâu vào các chuỗi giá trị toàn cầu và dẫn dắt các doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế của địa phương; xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp của mỗi địa phương đáp ứng tiêu chuẩn làm nhà cung ứng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong một số ngành là thế mạnh của từng địa phương.

- Chủ động ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn mở rộng quy mô, chuyển đổi mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững. Khuyến khích, tạo điều kiện và hỗ trợ các hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp.

- Khuyến khích, huy động các doanh nhân thành đạt tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, truyền cảm hứng, chia sẻ kinh nghiệm để lan tỏa các bài học thành công tới cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Hiệp hội doanh nghiệp chủ động đổi mới các hình thức đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp đảm bảo hiệu quả, thực chất; định kỳ tổ chức khen thưởng, tôn vinh các doanh nhân tiêu biểu, doanh nhân đổi mới sáng tạo,... trên địa bàn để kịp thời động viên và tạo động lực lan tỏa phát triển đội ngũ doanh nhân có tầm nhìn, uy tín, năng động sáng tạo.

g) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp

- Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân nâng cao năng lực cạnh tranh để hình thành đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có trình độ quản trị tốt, đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới.

- Tiếp tục khuyến khích, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, doanh nhân tham gia đóng góp ý kiến và tham vấn quá trình xây dựng, phản biện chính sách và quá trình đàm phán cũng như đề xuất hoặc kiến nghị các bất cập trong quá trình thực thi các Hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là các FTA thế hệ mới để Chính phủ kịp thời điều chỉnh hoặc đàm phán mở rộng FTA.

4. Xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh, phát huy tinh thần dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu,

xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới; trình Thủ tướng Chính phủ trong năm 2025.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan liên quan và tổ chức hiệp hội doanh nghiệp đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh, gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nhân Việt Nam.

c) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam cùng các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp xây dựng, vận động, thúc đẩy và khuyến khích doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội.

5. Tăng cường sự đoàn kết, hợp tác, liên kết giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức

a) Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới và Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đề xuất Chính phủ sửa đổi, bổ sung nhằm triển khai hiệu quả các mô hình sản xuất theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị dựa trên sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của Việt Nam.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa doanh nhân, doanh nghiệp với các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, các trung tâm, viện nghiên cứu, trường đại học để đẩy nhanh quá trình tiếp cận khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, sản xuất thử nghiệm, cải tiến kỹ thuật để tăng năng suất lao động, phát triển nhanh và bền vững.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Đẩy mạnh triển khai hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước để tăng cường liên kết với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, qua đó tham gia sâu và làm chủ nhiều công đoạn trong chuỗi giá trị toàn cầu.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn trở thành nhà cung ứng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong một số ngành, lĩnh vực Việt Nam có lợi thế.

đ) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cùng các tổ chức đại diện doanh nhân, doanh nghiệp phát huy vai trò cầu nối trong việc thúc đẩy đoàn kết, liên kết hợp tác giữa doanh nhân với công nhân, nông dân và trí thức; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, thực chất giữa doanh nghiệp và người lao động.

6. Phát huy vai trò của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, các tổ chức đại diện đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp

a) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, trình Chính phủ trong năm 2024.

b) Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các tổ chức đại diện doanh nghiệp, doanh nhân:

- Tăng cường năng lực, hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò đại diện, cầu nối giữa cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động thông tin, tuyên truyền quy định, chính sách mới về doanh nhân, doanh nghiệp; tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp hội viên để phản ánh tới các cơ quan có chức năng xử lý, giải quyết theo thẩm quyền; phát huy phản biện xã hội trong xây dựng chính sách.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nhân Việt Nam.

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp định kỳ tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nhân Việt Nam tiêu biểu, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các tổ chức hiệp hội doanh nghiệp phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển đội ngũ doanh nhân, Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân và các cơ chế, chính sách phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh trong thời kỳ mới.

7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân

a) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Rà soát, nghiên cứu đề xuất các quy định nhằm củng cố, xây dựng và phát triển tổ chức Đoàn thanh niên trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

b) Các bộ, ngành, địa phương quan tâm, tạo điều kiện cho các doanh nhân, doanh nghiệp tham gia các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết này trước ngày 01 tháng 7 năm 2024; hoặc chủ động lồng ghép những nhiệm vụ phù hợp tại Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị và Nghị quyết này vào nội dung kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hằng năm và 05 năm; đồng thời chỉ đạo triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này; thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết này về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm đánh giá các chỉ tiêu về số lượng doanh nghiệp, số doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, tỷ lệ doanh nghiệp đóng góp vào GDP, việc làm, tỷ lệ doanh nghiệp đóng góp vào tổng kim ngạch xuất nhập khẩu, số doanh nghiệp tham gia xuất nhập khẩu và trình độ của chủ doanh nghiệp tại mục 1 Phần II của Chương trình hành động này; Bộ Tài chính chịu trách nhiệm đánh giá các chỉ tiêu về số doanh nghiệp vốn hóa trên thị trường, doanh thu thuần, lợi nhuận của doanh nghiệp tại mục 1 Phần II của Chương trình hành động này; Bộ Công Thương chịu trách nhiệm đánh giá chỉ tiêu về số doanh nghiệp có giá trị thương hiệu cao nhất của tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới tại mục 1 Phần II của Chương trình hành động này.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này; thực hiện sơ kết, tổng kết và báo cáo, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Nghị quyết này; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quốc hội để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo

Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết nhằm tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các cấp, các ngành, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

4. Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc, đánh giá sơ kết, tổng kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.